

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;  
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 274/2024/TLST-DS ngày 13 tháng 6 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Bé S, sinh năm 1971;

Địa chỉ: số 409, ấp L, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền của bà S:

1/ Ông Nguyễn Minh B, sinh năm 1981.

Địa chỉ thường trú: ấp K, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre.

2/ Ông Đỗ Hiệp P, sinh năm 1995.

Địa chỉ thường trú: ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Cùng địa chỉ liên hệ: số D, ấp B, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Ông Đặng Văn T, sinh năm: 1968;

Bà Lê Thị Kim L, sinh năm 1969.

Địa chỉ: số S, ấp L, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Đặng Văn T và bà Lê Thị Kim L có trách nhiệm liên đới trả cho bà Nguyễn Thị Bé S số tiền còn nợ là 170.000.000 (một trăm bảy mươi triệu) đồng. Ghi nhận bà Nguyễn Thị Bé S không yêu cầu tính lãi đối với số tiền trên.

Về án phí: án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch được giảm 50% là 4.250.000 (bốn triệu, hai trăm năm mươi nghìn) đồng. Ông Đặng Văn T và bà Lê Thị Kim L có trách nhiệm liên đới nộp là 2.125.000 (hai triệu, một trăm hai mươi lăm nghìn) đồng. Bà Nguyễn Thị Bé S có trách nhiệm nộp là 2.125.000 (hai triệu, một trăm hai mươi lăm nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.250.000 (bốn triệu, hai trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005188 ngày 07/6/2024. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm hoàn lại cho bà Nguyễn Thị Bé S 2.125.000 (hai triệu, một trăm hai mươi lăm nghìn) đồng theo

biên lai nêu trên.

*Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CCTHADS huyện Giồng Trôm;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(đã ký)*

**Nguyễn Thị Ngoan**